

Bản án số: 70/2018/HS-ST

Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân - Thư ký Toà án của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Vũ Mạnh H, sinh năm 1988, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Bùi Thị V; chưa có vợ con; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 03-5-2018 đến ngày 12-5-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Phùng Duy L, sinh năm 1986, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường N, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Hữu A và bà Đinh Thị Lan H; có vợ là Phạm Thị H, có 02 con; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 03-5-2018 đến ngày 12-5-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Nguyễn Đức H1, sinh năm 1994, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C và bà Vũ Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 23-6-2018 đến ngày 02-7-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Phùng Như T, sinh năm 1990, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố L, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Như L và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Lê Thu T, có 01 con; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; bị tạm giữ từ ngày 23-6-2018 đến ngày 02-7-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Hoàng Bá Đ, sinh năm 1990, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố L, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Bá T và bà Phạm Thị N; chưa có vợ con; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa, bị tạm giữ từ ngày 23-6-2018 đến ngày 02-7-2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1992; địa chỉ: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Thành T1, vắng mặt;
2. Chị Phạm Khánh L1, vắng mặt;
3. Anh Nguyễn Đăng P, vắng mặt;
4. Chị Lê Thị Cẩm T2, vắng mặt;
5. Chị An Thị L2, vắng mặt;
6. Anh Đỗ Minh T3, vắng mặt;
7. Anh Trần Thanh T4, vắng mặt;
8. Chị Đoàn Thị H2, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 04-9-2017, tại quán F (phố Đ, phường H, quận H) Vũ Mạnh H và anh Nguyễn Thành T1 xảy ra mâu thuẫn với nhau. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Mạnh H và anh T1 đi ra ngoài cửa quán nói chuyện, hai người tiếp tục cãi nhau. H đã dùng tay phải đâm vào mặt anh T1. Phùng Duy L thấy vậy cũng lao vào đâm anh T1. Anh T1 bỏ chạy về phía Bệnh viện P thì H, L và Nguyễn Đức H1 đuổi theo đánh anh T1. Anh Nguyễn Văn B là bạn của anh T1

chạy ra can ngăn thì bị nhóm của H đuổi đánh. Hoàng Bá Đ và Phùng Như T từ trong quán đi ra, thấy vậy cũng xông vào đuổi đánh anh T1 và anh B. Trong lúc đuổi đánh, các đối tượng vừa đuổi vừa hò hét náo loạn cả khu phố dọc đường Đ. H1 nhặt một số chai nhựa đập vào người anh T1, sau đó nhặt 01 chiếc điều cày ở gốc cây lao vào đánh anh T1 nhưng không trúng. L giật điều cày từ tay H1 đuổi đánh vào người anh T1 được hai, ba cái. Đ lao vào đá anh T1 01 cái. Anh T1 bỏ chạy thì bị T đẩy ngã. Thấy vậy, H1 cũng lao vào lấy chai nước khoáng vỏ nhựa từ quán nước bên đường ném vào người anh T1. Sau đó, mọi người xung quanh can ngăn kéo anh T1 vào trong quán. Lúc này, L cầm điều cày cùng H đuổi theo anh B chạy về phía Nhà hát L. Thấy anh B chạy xa nên L, H quay lại lấy xe ô tô của L đuổi theo anh B. L điều khiển xe ô tô chở H và H1 đi ngược chiều đường Đ đến sân cột cờ Nhà hát L thì đuổi kịp anh B. H và H1 xuống xe, H dùng tay đâm vào mặt anh B 01 cái làm anh B ngã xuống đất. H1 dùng tay, chân đá vào người anh B. Đ điều khiển xe ô-tô chở T đi đến gọi H, H1 đi về nên H và H1 không đánh anh B nữa.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 495/2017/Tgt ngày 26-9-2017 của Trung tâm giám định pháp y Hải Phòng kết luận: *“Anh B bị 01 vết thương gây cung tiếp xương gò má phải ít di lệch và 01 vết thương nhỏ rách da dưới cằm. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên là 10%, các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên”*.

Ngày 16-9-2017, Tổ dân phố Đ đã có đơn đề nghị Công an quận Hồng Bàng điều tra xử lý nghiêm các đối tượng đã đánh nhau, gây rối làm mất an ninh trật tự tại khu vực dọc đường Đ như nêu trên.

Ngày 20-9-2017, UBND phường H có văn bản đề nghị xử lý các đối tượng gây mất an ninh trật tự vào đêm ngày 04-9-2017 tại khu vực trước cửa quán F.

Ngày 03-5-2018, Vũ Mạnh H và Phùng Duy L đến cơ quan Công an đầu thú. Ngày 23-6-2018, Nguyễn Đức H1, Phùng Như T và Hoàng Bá Đ đến cơ quan Công an đầu thú.

Ngày 01-11-2018, anh Nguyễn Văn B có đơn gửi Công an quận Hồng Bàng rút đề nghị khởi tố vụ án và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng gây thương tích cho mình.

Tại Bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-HB ngày 16-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999, do hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01-01-2018.

Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Mạnh H mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt các bị cáo Phùng Duy L và Nguyễn Đức H1 mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; phạt tiền các bị cáo Phùng Như T và Hoàng Bá Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng ống tre là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đã bị hư hỏng, không còn giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất với nhau về nguyên nhân, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, mức độ tham gia của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, lời khai của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, biên bản về việc các bị cáo ra đầu thú, bản kết luận giám định pháp y về thương tích của nạn nhân, vật chứng thu giữ tại hiện trường vụ án và các chứng cứ khác được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở xác định, vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 04-9-2017, tại khu vực quán Bar F trên đường Đ, sự việc bắt đầu từ việc các bị cáo H, L đánh anh T1 và anh B do xuất phát từ va chạm giữ bị cáo H và anh T1. Sau đó, các bị cáo khác là H1, T và Đ cùng tham gia, cả nhóm dùng tay, chân, chai nước nhựa, điều cày lấy trên hè phố, đuôi đánh, ném, hò hét gây náo động từ khu vực Bệnh viện P đến sân Cột cờ Nhà hát L. Hành vi đó của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại khu vực Trung tâm của thành phố, ảnh hưởng xấu đến chính sách xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa và phát triển du lịch của thành phố, để lại bức xúc trong nhân dân. Tổ dân phố Đ và UBND phường H đã có văn bản đề nghị cơ quan chức năng xử lý vụ việc theo qui định của pháp luật.

Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố các bị cáo đồng phạm tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về pháp luật áp dụng: Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01-01-2018. Xét thấy, việc áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 sẽ có lợi cho các bị cáo so với quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với tội Gây rối trật tự công cộng. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm và gây ảnh hưởng xấu đến các quy tắc, sinh hoạt, văn minh ở nơi công cộng. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là cần thiết.

[6] Về tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của các bị cáo: Hành vi của bị cáo H có tính khởi xướng phạm tội và cũng là người thực hiện tích cực. Nên có vai trò cao nhất. Tiếp đến, các bị cáo L và H1 tham gia vào việc đánh anh T1, anh B, dùng chai nhựa, điều cày, đuổi theo ném, đánh anh B, gây náo loạn, mất trật tự trên trục đường Đ. Nên đánh giá mức độ phạm tội của L và H1 là ngang nhau. Các bị cáo T và Đ tham gia đồng phạm nhưng hành vi có mức độ. Về sau, T và Đ còn có tác động, can ngăn các bị cáo khác dừng lại việc đánh anh B. Bởi vậy, vai trò của các bị cáo T và Đ là thấp nhất.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Phùng Duy L, Nguyễn Đức H1, Phùng Như T và Hoàng Bá Đ đều không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành đều khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, các bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, vai trò phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo Vũ Mạnh H, Phùng Duy L và Nguyễn Đức H1 đều có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng. Bởi vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội. Có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo qui định tại Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục để cải tạo, giáo dục người phạm tội và phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo

Phùng Như T và Hoàng Bá Đ tham gia đồng phạm với tính chất, mức độ thấp hơn, vai trò thứ yếu. Bởi vậy, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với Toàn và Đại theo qui định tại Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[10] Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy, các bị cáo Vũ Mạnh H, Phùng Duy L và Nguyễn Đức H1 đều không có việc làm, không nghề nghiệp, không xác định được thu nhập. Bởi vậy, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Nguyễn Văn B bị thương tích làm giảm 10% sức khỏe. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra, các bị cáo đã bồi thường đầy đủ và xin lỗi anh B. Anh B đã có đơn xác nhận việc bồi thường và rút yêu cầu khởi tố vụ án. Cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích đối với các bị cáo. Bởi vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự đối với các bị cáo.

[12] Về vật chứng: Tạm giữ 01 chiếc điều cày bằng ống tre màu vàng không còn giá trị sử dụng. Xét thấy, đây là vật các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không xác định được chủ sở hữu, đã bị hư hỏng, không còn giá trị. Nên tịch thu tiêu hủy.

[13] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 245; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 7, Điều 17, Điều 58; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, xử phạt: Vũ Mạnh H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo được trừ 27 ngày cải tạo vì đã bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 03-5-2018 đến ngày 11-5-2018). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 11 tháng 03 ngày. Thời hạn chấp hành hành phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Vũ Mạnh H.

Giao bị cáo Vũ Mạnh H cho Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 245; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 7, Điều 17, Điều 58; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, xử phạt: Phùng Duy L 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo được trừ 27 ngày cải tạo vì đã bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 03-5-2018 đến ngày 11-5-2018). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 08 tháng 03 ngày. Thời hạn chấp hành hành phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản

án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phùng Duy L.

Giao bị cáo Phùng Duy L cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 245; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 7, Điều 17, Điều 58; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, xử phạt: Nguyễn Đức H1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo được trừ 27 ngày cải tạo vì đã bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 23-6-2018 đến ngày 02-7-2018). Thời gian cải tạo không giam giữ còn lại là 08 tháng 03 ngày. Thời hạn chấp hành hành phạt cải tạo không giam giữ tính từ chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Đức H1.

Giao bị cáo Nguyễn Đức H1 cho Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 245; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 7, Điều 17, Điều 58; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội,

Xử phạt: Phùng Như T 5.000.000 (năm triệu) đồng về tội Gây rối trật tự công cộng, sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt: Hoàng Bá Đ 5.000.000 (năm triệu) đồng về tội Gây rối trật tự công cộng, sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; xử: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điều cày bằng ống tre màu vàng.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12- 2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- THA hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THA Dân sự;
- UBND phường C, phường Đ, phường T;
- Các bị cáo;
- người có QLNVLQ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thái Thuận